

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 266/2021/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 3 năm 2021 về việc “Ly hôn”, giữa:

Nguyên đơn: Bà Đinh Thị T, sinh năm 1976

Địa chỉ: Số A đường B, Tổ C, Khu phố D, phường E, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Lê Văn T, sinh năm 1977

Địa chỉ: Số A đường B, Tổ C, Khu phố D, phường E, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 3 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Đinh Thị T và ông Lê Văn T.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Giao cho bà Đinh Thị T quyền trực tiếp nuôi dưỡng cả 03 người con chung tên Lê Ngọc Phương Nghi, sinh ngày 17/7/2005; Lê Ngọc Thùy L, sinh ngày 21/3/2007 và Lê Thành Đạt, sinh ngày 22/3/2011. Ông Lê Văn T không cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở. Nếu lợi dụng việc thăm nom để gây cản trở hoặc ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung: Không có.

Về án phí: Mỗi người phải chịu 75.000 đồng tiền án phí ly hôn, bà Đinh Thị T tự nguyện nộp thay án phí ly hôn cho ông Lê Văn T nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng mà bà Đinh Thị T đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí số: AA/2019/0047542 ngày 09/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Đinh Thị T được hoàn lại 150.000 đồng.

**3.** Giấy chứng nhận kết hôn số 60, quyển số I, đăng ký ngày 24/11/2004 tại Ủy ban nhân dân xã Hòa Định Tây, huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên không còn giá trị pháp lý.

**4.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND TP. Thủ Đức;
- Chi cục THADS TP. Thủ Đức;
- UBND xã Hòa Định Tây, huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Đặng Công Hạnh**